

## 8 - Chữa chứng chân tay run rẩy do sốt rét kéo dài

Cũng tại trạm xá huyện Đơn Dương trong rừng này, vào một buổi chiều, tôi thấy hai anh quân giải phóng đi bên nhau, họ vào khu đón tiếp của trạm. Một anh đeo hai cái ba lô, cái ở trước ngực, cái ở sau lưng. Trên vai anh khoác một khẩu súng A.K. Anh kia hai tay chống hai gậy, rê bước chân chậm chạp, dáng người gầy yếu, xanh xao.

Đợi sau khi giao, nhận bệnh binh xong, tôi đến gần để xem cuộc khám chẩn đoán nhập viện của bác sỹ Mạnh. Khi thấy ông ngừng tay, tôi hỏi ông về kết quả khám vừa rồi. Ông nói với tôi : “Cậu Kiềm này là quân ở huyện nhà, do bị sốt rét, suy nhược mà bị yếu gân, cơ, gây ra run rẩy.”

Tôi lại hỏi ông về hướng điều trị, ông cũng giảng giải cho tôi rằng : “Phải điều trị bằng thuốc chống sốt rét, đồng thời, tiêm thuốc trợ sức, bồi dưỡng bằng ăn uống.” Ông ngồi lặng đi một lát, ông lại bùi ngùi nói với tôi : “Như ông biết đấy, thuốc chống sốt rét, ta chỉ có Ki na cờ rin. Còn như trợ sức, bổ gân, cần có B1, Sít tờ rích nin. Những thứ này ở đây không có. Ăn uống thì thương binh, bệnh binh nặng, sẽ được ăn cơm gạo trắng, không độn. Thực phẩm chủ yếu bây giờ chỉ có mắm, muối, bột ngọt và rau rừng. Lâu lâu, khi có hàng hoá của ban kinh tài cấp, anh chị em y tá vào buôn đôi gà, lợn về ăn dần. Sức khoẻ của bệnh binh này có được hồi phục nhanh hay chậm, nhờ ở dứt cơn sốt nhanh hay chậm, nhờ ở khả năng tự hồi phục của chính bản thân mà thôi.”

Nghe ông nói xong, tôi đề nghị với ông : “Bệnh sốt rét thì các ông cứ chữa theo Tây y, tôi xin trợ giúp phần cắt cơn run rẩy bằng châm cứu.” Được ông bác sỹ Mạnh đồng ý, mỗi ngày tôi châm cho bệnh binh Kiềm một lần, châm vào hai huyệt Hợp cốc, Thái xung. Tôi châm cả hai bên, về kim theo phép bổ, và lưu kim.

Thật là không ngờ, kết quả lại nhanh như thế. Chỉ sau 4 ngày, bệnh binh đ• bỏ gậy chống, tự đi buồng dè dặt từng bước. Kiềm cũng đ• tự mình ăn cơm, không cần có người giúp đỡ nữa. Ngày mới nhập viện, đến bữa, phải có người xúc cơm cho Kiềm ăn, vì tay Kiềm run, không bung được bát.

Tác dụng của hai huyệt chính là cộng hưởng nhau, hai huyệt lại dùng cả hai bên, thành bốn huyệt, nên có tên là “ Tứ quan huyệt.” Trong đó huyệt Hợp cốc, tuy tác dụng chủ yếu nhằm vào các bệnh ở vùng đầu mặt, bệnh dị ứng, bệnh tăng thân nhiệt, nhưng nổi bật hẳn lên vẫn là tác động về thần kinh. Huyệt Thái xung, tuy tác dụng chủ yếu là chữa các bệnh của gan, của huyết, nhưng chúng ta cũng không thể quên được tác dụng của nó tới những quan khiếu, những thể chất do gan chủ quản, đó là gân (can chủ cân = gân).

Cảm động nhất là, sau khi bác sỹ Mạnh giảng giải bệnh tình của Kiêm, ông nói qua về tiềm năng kinh tế của trạm cho tôi nghe, một số thương binh, bệnh binh khác cũng nghe thấy. Họ là những thương binh, bệnh binh nhẹ hơn, hoặc đang chờ xuất viện. Anh em đ• bàn nhau, hàng ngày họ ra suối bắt cua, cá đem về. Họ cùng nhau chế biến cua, cá đó thành thức ăn ngon lành, và họ giành phần ưu tiên cho Kiêm. Tình nghĩa đồng đội ở chiến trường với nhau tự nhiên vốn thế.

Tôi thoáng nghĩ tới một ý, có khi chính tình cảm đó đ• quyện vào cây kim của tôi, góp phần làm tăng thêm sức kỳ diệu của Tứ quan huyết mà tôi đ• dùng để chữa thành công ca bệnh kể trên.